

Số: 1502 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 30 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Đề án thực hiện cơ chế một cửa
tại Sở Công Thương tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định
số 1035 /QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh Lai Châu

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LAI CHÂU	
Số: <u>2697</u>	
Ngày: <u>04/12/18</u>	
Chuyên: <u>NSĐ (Thu)</u>	
Lưu hồ sơ số:	

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Đề án thực hiện cơ chế một cửa tại Sở Công Thương tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 1035/QĐ-UBND ngày 08/9/2017 của UBND tỉnh Lai Châu như sau:

1. Sửa đổi Khoản 1 Mục III Phần thứ II như sau:

“1. Thời gian làm việc

Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định)

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều : Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút”

2. Sửa đổi Khoản 2 Mục I Phần III như sau:

“2. Lĩnh vực thực hiện cơ chế một cửa

2.1. Số lĩnh vực thực hiện theo cơ chế một cửa gồm: 123/123 TTHC thuộc các lĩnh vực, cụ thể:

- Lĩnh vực Xúc tiến thương mại: 06/06 TTHC

- Lĩnh vực An toàn thực phẩm: 04/04 TTHC

- Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh: 05/05 TTHC

- Lĩnh vực Thương mại quốc tế: 21/21 TTHC

- Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước: 26/26 TTHC
- Lĩnh vực Xuất nhập khẩu: 03/03 TTHC
- Lĩnh vực Dịch vụ thương mại: 02/02 TTHC
- Lĩnh vực Kinh doanh khí: 24/24 TTHC
- Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: 07/07 TTHC
- Lĩnh vực Hóa chất: 07/07 TTHC
- Lĩnh vực Khoa học công nghệ: 01/01 TTHC
- Lĩnh vực Điện: 14/14 TTHC
- Lĩnh vực Công nghiệp nặng: 01/01 TTHC
- Lĩnh vực Công nghiệp địa phương: 01/01 TTHC
- Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng: 01/01 TTHC

2. 2. Số TTHC không thực hiện cơ chế một cửa: Không ”

3. Sửa đổi Danh mục TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa tại Mục II Phần III của Đề án (có Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

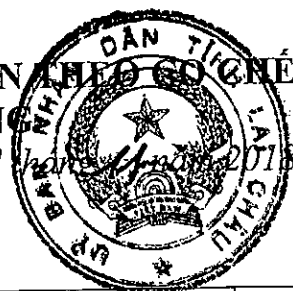


Tông Thanh Hải

PHỤ LỤC

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN THEO CƠ
MỘT CỬA TẠI SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 102/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 11 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)



TT	Tên TTHC	Ghi chú
I	Lĩnh vực: Xúc tiến thương mại	
1	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
3	Thông báo hoạt động khuyến mại	
4	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	
5	Đăng ký tổ chức Hội chợ/triển lãm thương mại tại Việt Nam	
6	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	
II	Lĩnh vực: An toàn thực phẩm	
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
III	Lĩnh vực: Quản lý cạnh tranh	
1	Thông báo chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu/ điều kiện giao dịch chung	
2	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
3	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
4	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	
5	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	
IV	Lĩnh vực: Thương mại quốc tế	
1	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
2	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	

3	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
4	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
5	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
6	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	
7	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
8	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
9	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	
10	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	
11	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo, tạp chí	
12	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác theo quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	
13	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
14	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	
15	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	
16	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
17	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	
18	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	
19	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	
20	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	
21	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	
V	Lĩnh vực: Lưu thông hàng hóa trong nước	

1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
4	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
6	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (trường hợp Giấy phép bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy).	
7	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
9	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	
10	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
12	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
13	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
15	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
16	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
17	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
18	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
19	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
20	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
21	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
22	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
23	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
24	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
25	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
26	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
VI	Lĩnh vực: Xuất nhập khẩu	

01	Đăng ký kinh doanh tại khu (điểm) chợ biên giới	
02	Xác nhận Bản cam kết của thương nhân nhập khẩu thép để trực tiếp phục vụ sản xuất, gia công	
03	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới	
VII	Lĩnh vực: Dịch vụ thương mại	
01	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	
02	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	
VIII	Lĩnh vực: Kinh doanh khí	
	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG):	
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
	Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG)	
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	
	Khí thiên nhiên nén (CNG)	
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	

21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện*trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	
IX	Lĩnh vực: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	
1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	
5	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
6	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
7	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
X	Lĩnh vực: Hóa chất	
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
3	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
5	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
6	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	
7	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm	
XI	Lĩnh vực: Khoa học công nghệ	
1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	
XII	Lĩnh vực: Điện	
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất	

	dưới 3MW đặt tại địa phương	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương	
3	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	
5	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	
7	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	
8	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương	
9	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
10	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ	
11	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện	
12	Cấp lại thẻ an toàn điện	
13	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	
14	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)	
XIII	Lĩnh vực: Công nghiệp nặng	
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa	
XIV	Lĩnh vực: Công nghiệp địa phương	
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh	
XV	Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng	
1	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ	